

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH HÀ GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 08 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chảo Thị C, sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Dân tộc: Dao.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức N, sinh năm: 1984; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Dân tộc: Tày.

Cùng địa chỉ: Tổ 4, thôn N, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chảo Thị C và anh Nguyễn Đức N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Thị C và anh Nguyễn Đức N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Phúc N, sinh ngày 06/6/2008. Chị Chảo Thị C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 29/01/2011. Chị C và anh N không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung: Chị Chảo Thị C và anh Nguyễn Đức N không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Chảo Thị C và anh Nguyễn Đức N đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận, cụ thể như sau: Anh Nguyễn Đức N có trách nhiệm trả số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và tiền lãi hàng tháng cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q, tỉnh Hà Giang. Chị Chảo Thị C có trách nhiệm trả số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và tiền lãi hàng tháng cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Về án phí: Chị Chảo Thị C tự nguyện chịu án phí dân sự ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) chị C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang theo biên lai số: BB/2012/02582 ngày 31 tháng 01 năm 2018. Trả lại cho chị Chảo Thị C 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Anh Nguyễn Đức N không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Q;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- CC.THADS H.Q (Đề thi hành);
- UBND TT. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Văn Thuận

